

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2020/HSST

Ngày: 30-10-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Đây.

Ông Nguyễn Tất Đạt.

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Thủy - Thư ký
Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Bà Trần Thị Hương Sen -
Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét
xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 97/2020/TLST-HS ngày 09 tháng
10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số:
110/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Hồ Thanh T (Tên gọi khác: không), sinh năm 1986, tại thành phố Hồ
Chí Minh;

Nơi đăng ký thường trú: đường H, phường 2, quận T, thành phố Hồ Chí
Minh; Chỗ ở hiện nay: đường P, khu phố 4, phường T1, quận M, thành phố Hồ
Chí Minh; Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hóa (học vấn): lớp 9/12; Dân tộc:
Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ
Xuân L, sinh năm: 1962 (đã chết) và bà Lê Thị H, sinh năm: 1962; Sống chung
như vợ chồng với Trương Thị Ngọc D, Sinh năm 1992 và có 02 con chung lớn
sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 23/6/2005 bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù giam về tội Cướp giật tài sản (đã chấp hành xong bản án).

- Ngày 12/9/2008 bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đã chấp hành xong bản án).

Bị bắt ngày 21/01/2020, chuyển tạm giam ngày 30/01/2020 và hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai.

2. Phan Huỳnh Duyên T1 (Tên gọi khác: B), sinh năm 2000, tại thành phố Hồ Chí Minh;

Nơi đăng ký thường trú: đường L, phường P, quận T, thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Đường 5A, phường B, quận B1, thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn) lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Đạo phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Lục Q, sinh năm 1972 và bà Lý Thị Kim P, sinh năm 1977, chưa có chồng con.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt ngày 21/01/2020, chuyển tạm giam ngày 30/01/2020 và hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai.

Người bào chữa theo luật định cho các bị cáo: Luật sư Phạm Văn Đ thuộc Văn phòng Luật sư Nguyễn Đ – Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai;

(Các bị cáo và luật sư có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Thanh T và Phan Huỳnh Duyên T1 là những người nghiện chất ma túy, trong đó Hồ Thanh T để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng, khi có đối tượng Kim T2 (không rõ họ, địa chỉ) nhắn tin qua Zalo cho Phan Huỳnh Duyên T1 có số điện thoại 09199837xx hỏi mua 100gam ma túy đá (loại ma túy tổng hợp

Methamphetamine), thì T1 nói cho Hồ Thanh T biết việc Kim T2 muốn mua 100gam ma túy đá thì T đồng ý bán với giá 45.000.000đ (bốn mươi lăm triệu đồng). Sau đó, Hồ Thanh T đưa cho T1 điện thoại di động hiệu VIVO của Hồ Thanh T có số sim 07066207xx để T1 nhắn tin Zalo với Kim T2 có số điện thoại 09733717xx và thống nhất bán 100gam ma túy giá 45.000.000đ (Bốn mươi lăm triệu đồng). Vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 21/01/2020, T điện thoại cho H1 (không rõ họ địa chỉ) có số điện thoại 09243886xx hẹn đến Kênh X ở quận T2, thành phố Hồ Chí Minh để mua 100gam ma túy đá, số tiền 33.000.000đ (ba mươi ba triệu đồng). Sau khi mua được ma túy thì T thuê xe ô tô biển số 51A-92.xxx của Lương Hoàng A, sinh năm 1981 ngụ tại đường B, phường 16, quận T3, thành phố Hồ Chí Minh là lái xe dịch vụ Grap Việt để chở Hồ Thanh T đi thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai. Do không biết Hồ Thanh T đi bán ma túy nên Lương Hoàng A đã đồng ý chở Hồ Thanh T đi L với số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng). Hồ Thanh T gọi điện thoại cho Phan Huỳnh Duyên T1 đến Công viên G, quận T, thành phố Hồ Chí Minh để cùng Hồ Thanh T đi đến L bán ma túy cho Kim T2, nếu bán được T hứa cho T1 tiền tiêu xài và ma túy để sử dụng. Khi lên xe thì Hồ Thanh T cất giấu ma túy trong người và đưa điện thoại của Hồ Thanh T có số sim 07066207xx cho Phan Huỳnh Duyên T1 để T1 liên lạc với Kim T2, hẹn gặp tại nhà nghỉ H thuộc khu phố T4, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. Lúc 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi Hồ Thanh T và Phan Huỳnh Duyên T1 đi đến trước nhà nghỉ “H” để giao ma túy cho Kim T2 thì bị Công an thành phố Long Khánh phát hiện bắt giữ lập biên bản phạm tội quả tang thu giữ 01 bìch nilon màu trắng hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu hồng trắng có số sim 07066207xx, 01 xe ô tô biển số 51A-92.xxx.

* Tại Kết luận giám định số 140/KLGD-PC09 ngày 30/01/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận về số ma túy thu giữ “Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 89,8486 gam loại Methamphetamine”.

- Tại Cáo trạng số 1816/CT-VKS-P1 ngày 16 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố: Bị cáo Hồ Thanh T và Phan Huỳnh Duyên T1 về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội

dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây tác hại lớn cho xã hội nên cần phải có mức án nghiêm. Đối với bị cáo T có nhân thân xấu, quá trình điều tra bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội nhưng tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Đối với bị cáo T1 thành khẩn khai báo, chưa có tiền án, tiền sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên phạt bị cáo Hồ Thanh T mức án từ 17 năm đến 19 năm tù; áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự tuyên phạt bị cáo Phan Huỳnh Duyên T1 mức án từ 13 năm đến 15 năm tù. Về biện pháp tư pháp đề nghị xem xét, giải quyết theo Cáo trạng.

Luật sư Phạm Văn Đ bào chữa cho các bị cáo theo luật định phát biểu: Thống nhất tội danh truy tố và điều luật áp dụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T1 đã khai nhận hành vi phạm tội. Trong quá trình điều tra, bị cáo T chưa thành khẩn, nhưng tại phiên tòa bị cáo T đã thành khẩn khai báo, hoàn cảnh bị cáo T có 02 con còn nhỏ. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức án thấp nhất cho các bị cáo.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, xin giảm nhẹ hình phạt để sớm về hòa nhập cuộc sống với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho các bị cáo, các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Xét hành vi và vai trò của các bị cáo thực hiện trong vụ án:

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập có tại hồ sơ, kết quả giám định hàm lượng ma túy, biên bản bắt quả tang cùng những người liên quan khác trong vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 21/01/2020, Hồ Thanh T đã có hành vi mua 89,8486 gam ma túy tổng hợp loại Methamphetamine với giá tiền là 33.000.000đ (Ba mươi ba triệu đồng) của tên H1 (không rõ họ địa chỉ). Sau đó, Hồ Thanh T cùng Phan Huỳnh Duyên T1 mang 89,8486 gam ma túy đến nhà nghỉ H, khu phố T4, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai để bán cho đối tượng tên Kim T2 (không rõ họ, địa chỉ) số tiền 45.000.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu đồng) nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của các bị cáo Hồ Thanh T và Phan Huỳnh Duyên T1 đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, mặc dù nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy dưới bất cứ hình thức nào đều bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án:

Mặc dù bị cáo Hồ Thanh T trong suốt quá trình điều tra không thừa nhận hành vi cùng Phan Huỳnh Duyên T1 đi bán ma túy cho người tên Kim T2, nhưng tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi các bị cáo mang số ma túy có khối lượng 89,8486 gam đến nhà nghỉ H tại khu phố T4, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai để bán cho đối tượng tên Kim T2 (không rõ địa chỉ). Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng phạm tội Cướp giật tài sản và Mua bán trái phép chất ma túy, nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc nhất, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài nhằm đảm bảo răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Bị cáo T1 là người nghiện ma túy, nhằm mục đích có tiền tiêu xài và ma túy để sử dụng, đã trực tiếp giúp bị cáo T liên lạc với đối tượng tên Kim T2 để bán ma túy. Tại cơ quan điều tra bị cáo T1 đã thành khẩn khai báo tích cực giúp cơ quan

điều tra trong việc điều tra vụ án, bị cáo cũng chỉ vì bị cáo T hứa hẹn sau khi bán ma túy sẽ cho tiền để đi chơi nên đã giúp bị cáo T. Do đó, cần áp dụng Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 để phân hóa vai trò của bị cáo trong vụ án và xem xét mức án phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhưng thấp hơn bị cáo T.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, bản thân có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo T có hai con còn nhỏ là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét cho các bị cáo khi lượng hình.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai và đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Quan điểm của luật sư bào chữa theo luật định cho các bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Về biện pháp tư pháp:

- Đối với số ma túy còn lại đã được niêm phong sau giám định có khối lượng: 89,7897 gam Methamphetamine (Gói niêm phong số 140/KLGD-PC09 ngày 30/01/2020 tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/9/2020), cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu hồng trắng, có số sim 07066207xx của Hồ Thanh T là phương tiện T dùng để liên lạc mua bán ma túy, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với xe ô tô biển số 51A-92.xxx chủ sở hữu là anh Lương Văn P1, do Hồ Thanh T thuê lái xe Lương Hoàng A chở T và T1 đi bán ma túy, nhưng anh P1 cùng anh Lương Hoàng A không biết việc mua bán ma túy nên Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

- Đối với tên H1, Kim T2 (không rõ họ địa chỉ) là người bán, mua ma túy của Hồ Thanh T, Phan Huỳnh Duyên T1. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau là phù hợp.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo: **Hồ Thanh T và Phan Huỳnh Duyên T1** phạm tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”**.

- Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo: Hồ Thanh T **18 (Mười tám) năm** tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 21/01/2020.

- Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo: Phan Huỳnh Duyên T1 **14 (Mười bốn) năm** tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 21/01/2020.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy tất cả số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng: 89,7897 gam tại gói niêm phong số 140/KLGD-PC09 ngày 30/01/2020.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu hồng trắng, có số sim 07066207xx của Hồ Thanh T.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/9/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai).

Về án phí HSST: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo được quyền kháng cáo theo luật định.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND cấp cao tại TP.Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Các bị cáo (2);
- Luật sư (1);
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai (1);
- Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Phòng Thi hành án hình sự Tòa án tỉnh (1);
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai (1)
- Lưu hồ sơ (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Thu Minh